

Số: /BC-SCT

Bắc Giang, ngày

tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025

Căn cứ Công văn số 211/SNV-CCHC ngày 19/02/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính. Sở Công Thương báo cáo công tác cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch số 04/KH-SCT ngày 20/01/2025 Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2025. Kế hoạch đang được thực hiện theo đúng tiến độ đề ra.

Giám đốc Sở là người trực tiếp phụ trách công tác CCHC của cơ quan; Chánh Văn phòng làm đầu mối theo dõi đánh giá (đánh giá Chỉ số CCHC các phòng, đơn vị trực thuộc; đánh giá sự hài lòng của cơ quan, tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của cơ quan), định kỳ báo cáo Giám đốc Sở; đồng thời bố trí 01 công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trực tiếp tham mưu về công tác CCHC của Sở.

Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch về Cải cách hành chính nhà nước năm 2025. Sở đã ban hành Kế hoạch CCHC năm và đang triển khai thực hiện. Cơ bản các nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở Công Thương được thực hiện thường xuyên trong cả năm 2025. Có 05/29 nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính đã hoàn thành; 24/29 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên.

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Sở chưa có sáng kiến mới trong CCHC được triển khai.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Công tác tham mưu, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện VBQPPL

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Sở Công Thương không tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành VBQPPL nào.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

6 tháng đầu năm 2025, Sở đã tập trung cao cho công tác rà soát cơ chế chính sách của Trung ương (Chính phủ, Bộ Công Thương), địa phương; Phối hợp với Sở Công Thương Bắc Ninh rà soát CCCS đảm bảo chất lượng, tiến độ rà soát tại Kế hoạch 01-KH/NRSCCCS ngày 24/4/2025 của nhóm RSCCCS thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh ban hành.

c) Công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL

Sở thường xuyên thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, qua đó kịp thời phát hiện những văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật mới ban hành để đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp với các quy định hiện hành.

d) Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Tích cực triển khai nhiều hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thiết thực, hiệu quả, trong đó thông qua 02 hình thức cơ bản sau: Qua hình thức tổ chức lớp, hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật và qua Cổng thông tin điện tử của Sở.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC (theo KH của UBND tỉnh): Số lượng TTHC được rà soát: 7¹; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án đơn giản hóa: 0

- Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước: Số lượng TTHC được rà soát: 8² số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án đơn giản hóa: 0;

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 166; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: 142. (MC: 125; MCLT: 17); Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 24; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 24; số TTHC do địa phương quy định: 0.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

¹ Báo cáo số /BC-SCT ngày 04/6/2025 Báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh được quy định tại văn bản của HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

² Báo cáo số 116/BC-SCT ngày 21/4/2025 Báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Công Thương thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND tỉnh Bắc Giang năm 2025.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: 100% hồ sơ được số hoá theo quy định (*Không tính (1) Thủ tục Thông báo thực hiện khuyến mại; (2) Thủ tục Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại; (3) Thủ tục Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia; (4) Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp; do đặc điểm của 4 thủ tục hành chính này chỉ là gửi thông báo cho Sở biết, không có kết quả trả ra của Sở*).

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: 0 phản ánh, kiến nghị.

+ Tổng hợp kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại cơ quan: 6 tháng đầu năm 2025³, Sở Công Thương đã tiếp nhận tổng số: 2.231 hồ sơ, trong đó: kỳ trước chuyển sang là 12 hồ sơ, trong kỳ là 2.219 hồ sơ; đã trả kết quả 2.215 hồ sơ, trong đó hồ sơ giải quyết trước hạn là: 2.177; đúng hạn là 38 hồ sơ, quá hạn là 0 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết là 16 trong đó: chưa đến hạn là 16, quá hạn là 0 hồ sơ; hồ sơ yêu cầu bổ sung là 0 hồ sơ; hồ sơ trả lại cho tổ chức, cá nhân là 0 hồ sơ; hồ sơ liên thông là 0 hồ sơ, hồ sơ giải quyết dịch vụ công mức độ toàn trình và một phần là 2.219 hồ sơ (*đạt tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến là 100%*). Hồ sơ gửi liên thông Văn phòng UBND tỉnh là 0 hồ sơ.

+ Kết quả thực hiện tiếp nhận TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính: 0

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang. Đề cụ thể hóa và tăng cường tính chủ động, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc, Sở đang xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở.

Cơ cấu tổ chức của Sở hiện nay, bao gồm: Lãnh đạo Sở, 07 phòng chuyên môn, 01 chi cục, 01 đơn vị sự nghiệp. Tổng số chỉ tiêu biên chế được giao hiện nay: 190 chỉ tiêu, trong đó, biên chế hành chính: 145 chỉ tiêu; biên chế sự nghiệp khác: 18 chỉ tiêu; hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ: 22 chỉ tiêu; hợp đồng lao động hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 05 chỉ tiêu. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở cơ bản có trình độ chuyên môn đại học, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao và đòi hỏi của thực tiễn.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Sở đã xây dựng Đề án số 58/ĐA-SCT ngày 10/01/2025 về tiếp nhận Cục Quản lý thị trường và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang.

³ Số liệu được lấy từ ngày 01/12/2024 đến hết ngày 05/6/2025.

4. Cải cách công vụ

a) Kết quả sắp xếp công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Sở Công Thương đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở Công Thương giai đoạn 2024-2026 tại Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 30/3/2024. Sở đã triển khai bố trí, sắp xếp công chức theo Đề án đã được phê duyệt. Sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, Sở Công Thương tiếp tục rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức cho phù hợp với tổ chức bộ máy hiện nay.

Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 45/QĐ-SCT ngày 30/3/2024 về việc “*Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại giai đoạn 2024-2026*” theo Danh mục vị trí việc làm được Giám đốc Sở Nội vụ ban hành Quyết định số 4287/QĐ-SNV ngày 18/11/2021 phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở. Hiện nay, Sở triển khai bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động theo Đề án VTLV được phê duyệt.

b) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

Về quản lý công chức, viên chức Sở đã thực hiện theo đúng quy định về phân công phân cấp quản lý và sử dụng của UBND tỉnh tại Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 và theo Quy chế làm việc của Sở tại Quyết định số 126/QĐ-SCT ngày 29/7/2022.

Chế độ tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đều thực hiện đúng quy định. Về bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức đều được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước hiện hành và được cụ thể trong Quy chế làm việc của Sở và các đơn vị.

Trong 6 tháng đầu 2025 Sở thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với 06 viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ban hành quyết định tăng lương thường xuyên đối với 10 công chức.

c) Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức

Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ; chấp hành tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ.

Việc thực hiện văn hóa công sở được thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 07/QĐ-SCT ngày 15/01/2015 về ban hành Quy chế văn hoá công sở tại Sở Công Thương. Toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức khi làm nhiệm vụ của Sở về trang phục đều mặc gọn gàng, phù hợp với từng mùa và công việc được giao, 100% cán bộ, công chức, viên chức đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ. Trong giao tiếp và ứng xử với nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức có thái độ nhã nhặn, lắng nghe ý kiến, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về các quy định liên quan đến công việc; không có thái độ hách dịch, nhũn nhũn, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ; trong giao tiếp và ứng xử với đồng nghiệp, có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác. Hàng ngày, các đơn vị đều tổ chức quét dọn, sắp xếp phòng làm việc, kiểm tra an toàn điện và các điều kiện khác bảo đảm cơ quan sạch sẽ, gọn gàng ngăn nắp.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Sở Công Thương không có công chức, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

d) Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Căn cứ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Trường Chính trị và Hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh tỉnh Bắc Giang và thực trạng và yêu cầu công tác của ngành; Sở Công Thương đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 07/KH-SCT ngày 22/01/2025 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025. Trong quý II năm 2025 Sở đã cử 01 công chức tham gia lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên K02; 9 cán bộ, công chức, viên chức tham gia huấn luyện Tự vệ năm 2025; 48 công chức, viên chức tham gia lớp Bồi dưỡng AI do Sở nội vụ tổ chức; tổ chức điếm cầu tại cơ quan cho 70 đảng viên, quần chúng của đảng bộ dự Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại cơ quan

Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch được giao.

Kết quả thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Năm 2025 không được giao vốn đầu tư công.

Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Không có.

b) Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

Được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Quyết định số 198/QĐ-SCT ngày 01/11/2021 của Giám đốc Sở Công Thương ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan Sở Công Thương.

c) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

Hiện nay, Sở có 01 đơn vị SNCL (là Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại) tự bảo đảm một phần (12%) chi thường xuyên trong giai đoạn 2022-2025. Trung tâm KC&XTTM đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo đúng Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Thông qua việc thực hiện cải cách tài chính công, Trung tâm đã chủ động sắp xếp lại tổ chức bộ máy trên cơ sở xác định lại chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, bộ phận; chủ động bố trí kinh phí khoán cho phù hợp, kinh phí tiết kiệm được sử dụng vào mục đích tăng thu nhập cho viên chức, người lao động trong đơn vị, từ đó ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tinh thần tổ chức kỷ luật của cán bộ, công chức được nâng lên.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở cơ quan:

Bám sát Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang, Sở Công Thương đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 19/KH-SCT ngày 21/02/2025 về chuyển đổi số ngành Công Thương năm 2025. Kế hoạch đã đề ra các mục tiêu, 06 nhiệm vụ chính⁴ và giải pháp trong chuyển đổi số của ngành Công Thương. Kế hoạch đã được quán triệt, triển khai thực hiện đến các phòng, đơn vị và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

Sở đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-SCT ngày 19/02/2025 về triển khai Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đề nâng cao chất lượng thông tin đến doanh nghiệp, người dân; Sở đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-SCT ngày 07/3/2025 về nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử Sở Công Thương năm 2025.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

⁴ 06 nhiệm vụ: Nhận thức số, Phát triển kinh tế số, Dữ liệu số, Phát triển nguồn nhân lực số, Đảm bảo an toàn thông tin mạng, Phát triển chính quyền số.

Hiện nay, Sở đang sử dụng phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc, phần mềm chữ ký số, hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của đơn vị. Về cơ bản, các văn bản đi và đến, công việc trao đổi, phối hợp trong nội bộ cơ quan được thực hiện qua hệ thống thư điện tử công vụ. Từ đó, đã góp phần nâng cao việc ứng dụng CNTT vào công việc chuyên môn và tiết kiệm được việc sử dụng văn phòng phẩm.

Sở đã trang bị phòng họp trực tuyến nhằm tạo thuận lợi trong công việc hội họp trực tuyến, tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử... để đáp ứng với yêu cầu và xu thế hiện nay; góp phần giảm thiểu chi phí thời gian và các chi phí khác.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng: Không có

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

- Tiếp tục phối hợp và thực hiện cập nhật các cơ sở dữ liệu (CSDL) quy hoạch, hạ tầng công nghiệp và thương mại trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang theo quy định.

- Tiếp tục xây dựng CSDL hệ thống lưới điện trên địa bàn tỉnh và cập nhật thông tin lớp CSDL quản lý lưới điện trên nền tảng GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang theo quy định.

e) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

Hiện nay, Sở đang sử dụng phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc, phần mềm chữ ký số, hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của đơn vị. 100% thủ tục hành chính của cơ quan được giải quyết qua phần mềm một cửa điện tử; văn bản đi và đến, công việc trao đổi, phối hợp trong nội bộ cơ quan được thực hiện qua hệ thống thư điện tử công vụ; 100% cán bộ, công chức cơ quan được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ.

g) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp: Hiện nay Sở đang phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các ứng dụng dịch vụ công trực tuyến tại: <https://dichvucong.bacgiang.gov.vn/>; <https://dichvucong.gov.vn/>; tài khoản VneID để nộp hồ sơ và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; Phối hợp với dịch vụ bưu chính công ích để trả kết quả tại nhà cho người dân, doanh nghiệp. Ngoài ra còn hỗ trợ qua số điện thoại của Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc gọi qua video cho cán bộ phụ trách...

h) Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp

Tổng số thủ tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: 141 thủ tục; trong đó số dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ: 37, đạt tỷ lệ: 26%; số hồ sơ được giải quyết trực tuyến: 2.219 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%. 100% thủ tục hành chính được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh, Cổng DVC quốc gia; hiện trạng công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ là 100%.

i) Tình hình thực hiện Đề án 06 tại cơ quan

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt tới công chức, viên chức, người lao động về các nội dung liên quan đến Đề án 06, cụ thể: Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia với cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...

Thực hiện số hoá thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của ngành, đảm bảo tỷ lệ đạt 100% đối với những TTHC có quy định kết quả trả ra của Sở; kịp thời cập nhật các TTHC mới ban hành, mẫu hoá mẫu đơn, tờ khai khi có quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác CCHC, thực hiện ISO, chuyên đổi số được Lãnh đạo Sở Công Thương thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao; chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ, kế hoạch về CCHC, ISO, chuyên đổi số đề ra. Đồng thời, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC, thực hiện ISO, chuyên đổi số.

Công tác tuyên truyền thực hiện công tác cải cách hành chính được quan tâm nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người dân về công tác CCHC. Từ đó, tạo chuyển biến rõ rệt trong hành động của các cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công vụ, chức trách nhiệm vụ được giao.

Công tác cải cách TTHC tiếp tục được quan tâm và xác định là một trong những nội dung quan trọng để nâng cao chất lượng cải cách hành chính của Sở. Hoạt động của Bộ phận Một cửa ngày càng hiệu quả; công tác giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định, không có hồ sơ chậm muộn; công bố, công khai TTHC, rà soát đánh giá TTHC được triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

Công tác sắp xếp, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, tinh giản biên chế được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; do đó đã phát huy được hiệu quả năng lực chuyên môn của lực lượng CCVC tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác điều hành, lãnh đạo.

Việc xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại Sở đã góp phần giải quyết công việc một

cách hiệu quả, khoa học, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao năng suất lao động. Đặc biệt là các quy trình giải quyết thủ tục hành chính rõ ràng, được kiểm soát chặt chẽ và niêm yết công khai, các văn bản QPPL được cập nhật kịp thời, các công việc được giải quyết nhanh chóng, chính xác, đúng quy trình không gây ách tắc, phiền hà cho các tổ chức cá nhân.

2. Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ số dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến/tổng số dịch vụ công trực tuyến còn thấp chưa đạt so với tỷ lệ đề ra của tỉnh 90%. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) thấp.

Chưa có nhiều giải pháp, sáng kiến đột phá nhằm mang lại tính tích cực trong triển khai thực hiện công tác CCHC.

**** Nguyên nhân***

Nhiều TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương nhiều năm liền không có hồ sơ phát sinh do tổ chức, công dân không có nhu cầu thực hiện. 99% hồ sơ được thực hiện tại Sở là các TTHC mang tính Thông báo, theo quy định các TTHC Thông báo này không có kết quả trả ra vì vậy tỷ lệ bưu chính thấp.

Công chức làm đầu mối CCHC của Sở và cán bộ, công chức các phòng chuyên môn hiện nay là kiêm nhiệm nên đôi khi chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu chuyên sâu vào các sáng kiến CCHC.

3. Khó khăn, vướng mắc

Sở Công Thương có 02 thủ tục được nộp từ Cổng dịch vụ công Quốc gia⁵ nhưng trên phần mềm Một cửa của tỉnh không có chức năng tra cứu hồ sơ riêng các thủ tục được nhận về từ cổng DVCQG. Vì vậy, gây khó khăn cho công chức thực hiện theo dõi, tra cứu, thống kê TTHC (*Nội dung này, Sở đã nhiều lần kiến nghị về việc bổ sung chức năng tra cứu nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết, xử lý*).

Hiện nay, tỷ lệ số hoá hồ sơ và kết quả của Sở đang ở mức thấp do Sở có thực hiện tiếp nhận: (1) Thủ tục Thông báo thực hiện khuyến mại; (2) Thủ tục Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại; (3) Thủ tục Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia; (4) Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp; đặc điểm của 4 thủ tục hành chính này chỉ là gửi thông báo cho Sở biết, không có kết quả trả ra của Sở.

⁵ Thông báo thực hiện khuyến mại và Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi bổ sung các TTHC kịp thời. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa TTHC, nhất là các TTHC liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

2. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát TTHC; thực hiện tốt Một cửa điện tử và duy trì, áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

3. Thực hiện tốt công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Sở Công Thương gắn với tinh giản biên chế theo chỉ đạo của BTV Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

4. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; trọng tâm đối với cán bộ trẻ, cán bộ làm trực tiếp về công tác CCHC.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, trao đổi và nhận thông tin trên mạng bằng thư điện tử; duy trì nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy chế văn hóa công sở.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Để công tác thống kê, theo dõi được thuận tiện hơn nữa, Sở Công Thương đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo đơn vị xây dựng phần mềm bổ sung thêm mục “tra cứu hồ sơ được tiếp nhận từ Cổng dịch vụ Quốc gia” vào phần mềm để Sở Công Thương dễ dàng tra cứu, thống kê TTHC.

2. Đề nghị Văn phòng UBND, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, đề xuất với Văn phòng Chính phủ đưa 4 thủ tục hành chính (*Thông báo thực hiện khuyến mại; Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại; Thủ tục Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia; Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp.*) vào 1 trong 3 phương án sau: (1) Tự động cập nhật khi tiếp nhận hồ sơ là đã số hóa hồ sơ và kết quả để không làm ảnh hưởng đến tỷ lệ % số hóa của Sở, của tỉnh; (2) Có phương án kỹ thuật cấu hình hệ thống để khi tiếp nhận thì sẽ tự động cập nhật 01 văn bản số hóa (Sở Công Thương đã có Công văn số 1143/SCT-VP ngày 01/8/2024 đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ tích hợp tự động kết quả số hóa đối với 4 TTHC này); (3) Không thực hiện đồng bộ 4 thủ tục hành chính (*Thông báo thực hiện khuyến mại; Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại; Thủ tục Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia; Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp*) trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước 6 tháng đầu năm 2025, Sở Công Thương trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- cchc_snv@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- CVP;
- Lưu: VT, VP_{Bích}.

GIÁM ĐỐC

Dương Ngọc Chiên